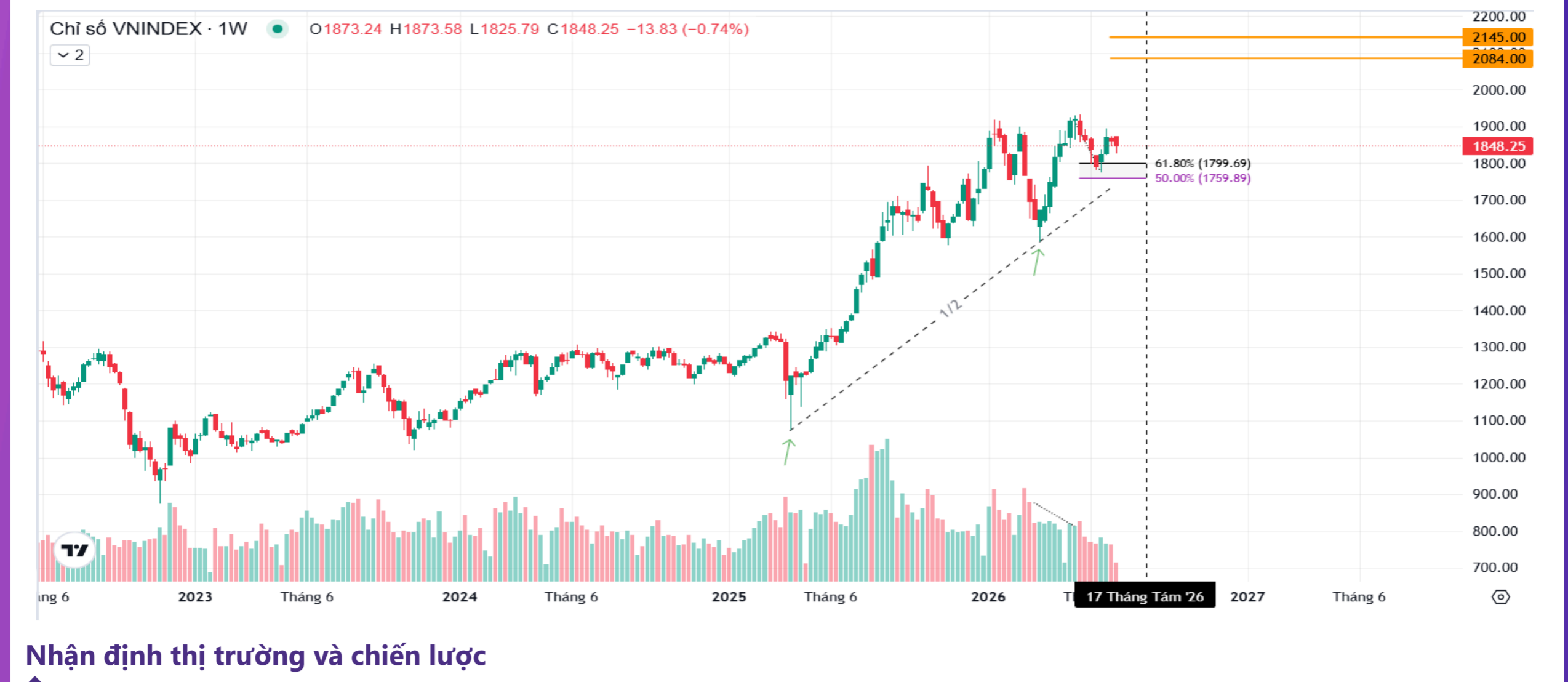


VNINDEX 1,848.25 +0.26%	HNX 293.74 -0.93%	UPCOM 127.39 -0.30%	DOW JONES 52,925.15 -0.25%	NIKKEI 225 68,256.96 -2.12%	DAX 25,465.25 -1.37%
--	------------------------------------	--------------------------------------	---	--	---------------------------------------

Biểu đồ VNINDEX



Nhận định thị trường và chiến lược

"Xu hướng tăng giữ vững"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 07/07, VN-Index tăng +4.75 điểm (+0.26%) lên mức 1848.25 điểm với 169 mã tăng, 140 mã giảm và 58 mã tham chiếu. Tổng khối lượng giao dịch đạt 555.7 triệu cổ phiếu (-30.4%). Tổng giá trị giao dịch đạt 16.370 tỷ đồng, giảm -27% so với phiên trước.

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (+0.26%), HNX-Index (-0.93%), UPCOM-Index (-0.3%), VN30 (+0.24%), VNMIID (+0.61%), VNSML (+0.28%), VNDIAMOND (-0.21%), VNFINLEAD (+1%), VNCOND (-1.52%), VNCONS (-1.13%).

Khối ngoại mua ròng +43.26 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: VHM (-203.41 tỷ), MSN (-182.39 tỷ), SHB (-36.13 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: MCH (+174.29 tỷ), HDB (+54.02 tỷ), VND (+41.09 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Dòng tiền tiếp tục tập trung tốt vào các nhóm Ngân hàng, Chứng khoán, điểm số tại các nhóm cổ phiếu này tăng tích cực đi kèm thanh khoản đồng thuận. Trạng thái chung của chỉ số VN-Index cũng được cải thiện và cuối phiên khi sắc xanh hệ lệu, giá phản ứng tốt với MA20 ngày bật lên đi kèm cầu chiếm ưu thế, củng cố cho kịch bản tăng tiếp diễn lên vùng đỉnh cũ 1920 điểm.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, nhịp rũ bỏ tiếp diễn trong phiên kéo chỉ số về kiểm định đường MA20 ngày và sau đó, thị trường trở lại với trạng thái cân bằng với cầu tham gia. Xu hướng tăng ngắn hạn vẫn được duy trì trên biểu đồ ngày, nhà đầu tư tiếp tục bám theo các nhóm ngành đang thu hút dòng tiền như Ngân hàng, Chứng khoán, cạnh vị thế chốt lời khi chạm kháng cự hoặc đạt mục tiêu ngắn hạn.

Hỗ trợ trên khung ngày: 1750 - 1800 điểm.

Xu hướng trung hạn: Trên biểu đồ tuần, VN-Index đang vận động quanh MA10 tuần, xu hướng chung của chỉ số đang hình thành vùng đi ngang biên độ rộng tại vùng 1600 - 1900 điểm với cấu trúc đỉnh bằng nhau. Các nhịp giảm/ rung lắc mạnh trên biểu đồ ngày sẽ là cơ hội cho các vị thế trung hạn.

Hỗ trợ trên khung trung hạn: 1586 - 1606 điểm.

Kết luận: Cầu tiếp tục phản ứng tốt tại MA20 ngày cho thấy thị trường có phiên rũ bỏ thứ 2 đi kèm thanh khoản tốt. Hầu hết các cổ phiếu khỏe trong thời gian qua đều trở về trạng thái cân bằng sau nhịp rung lắc.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Kháng cự 2: 2084 - 2154

Kháng cự 1: 1950 - 2018

Hỗ trợ 1: 1586 - 1606

Hỗ trợ 2: 1500 +/-

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index xuất hiện phiên rũ bỏ thứ 2 có biên độ và thanh khoản và ngay lập tức trở lại trạng thái cân bằng, đường MA20 ngày vẫn được giữ vững, các nhóm thu hút dòng tiền gồm Ngân hàng, Chứng khoán vẫn thể hiện sức mạnh đầy giá. Nhà đầu tư tiếp tục giao dịch đối với các nhóm ngành này. Lưu ý đến các cổ phiếu đạt mục tiêu chốt lời ngắn hạn hoặc chạm vùng kháng cự cần theo dõi chốt lời, dành cơ hội cho các cổ phiếu khác. Các giao dịch trading chú ý đến biên độ giá và thời gian T+.

Cổ phiếu khuyến nghị trong phiên: MBB.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

🔗 Báo cáo cổ phiếu GEX - Triển vọng tích cực nhưng lợi nhuận ngắn hạn gặp nhiều thách thức

🔗 Báo cáo cổ phiếu HVH - Triển vọng lợi nhuận 2026 dự báo tích cực

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

STT	Mã	Ngày mở MUA	Vùng mua	Giá mục tiêu	Giá chốt lỗ	Lợi nhuận dự kiến	Giá hiện tại (*)	%Lãi/Lỗ hiện tại	Trạng thái
1	FPT	19/05/2026	74 - 75	80.0	70.0	7.67%	73.20	-1.48%	Nắm giữ
2	HPG	05/06/2026	23.5 - 24	26.0	22.8	9.47%	23.10	-1.70%	Nắm giữ
3	VIB	05/06/2026	16.1 - 16.4	17 - 18	15.5	7.69%	16.25	0.93%	Nắm giữ
4	VCK	10/06/2026	32.4 - 33	35.4	31.0	8.26%	33.80	2.42%	Nắm giữ
5	BID	18/06/2026	42 - 42.5	46 - 49	40.5	12.43%	41.65	-0.83%	Nắm giữ
6	NKG	18/06/2026	12.3 - 12.5	14.7	11.5	18.55%	12.00	-2.44%	Nắm giữ
7	CTG	24/06/2026	33.5 - 34	36.5	32.0	8.15%	34.25	2.09%	Nắm giữ
8	VPB	24/06/2026	26.2 - 26.7	28 - 30	25.0	9.64%	27.60	5.34%	Nắm giữ
9	ORS	02/07/2026	13.3 - 13.6	14.5 - 15.7	12.5	12.27%	14.60	7.35%	Nắm giữ
10	MBS	02/07/2026	20 - 20.5	22 - 24	19.0	13.58%	22.30	10.95%	Nắm giữ
11	FTS	02/07/2026	26 - 26.5	29 - 30	25.0	12.38%	28.35	5.19%	Nắm giữ
12	MBB	08/07/2026	25 - 26	28 - 29	24.0	11.76%	25.75	0.00%	Mua mới

Lưu ý: Để xem lịch sử khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- 🔗 Ukraine tấn công hạ tầng năng lượng, người dân Nga xoay sở trong cảnh thiếu xăng
- 🔗 Tình trạng nhập cư bất hợp pháp góp phần đẩy giá nhà tại Mỹ tăng cao
- 🔗 Giá dầu Nga giảm về mức trước chiến tranh Mỹ - Iran

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- 🔗 Sửa Luật Dầu khí: 'Mở đường' cho các cực tăng trưởng ven biển
- 🔗 Ngành dệt may thay đổi chiến lược để chạm đích xuất khẩu 48 tỷ USD
- 🔗 Lợi thế lao động giá rẻ dần mất, các ngành xuất khẩu chủ lực đối mặt sức ép mới

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

09/07/2026: CPI trung Quốc tháng 6/2026

Chỉ số thị trường Việt Nam	07/07/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,848.25	0.26%	-0.36%	-1.40%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	16,414.32	-27.04%	-5.83%	-32.33%
HNX	293.74	-0.93%	-7.63%	4.08%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,296.75	-1.07%	32.34%	72.74%
Upcom	127.39	-0.30%	-1.49%	1.02%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	527.64	-8.25%	46.63%	-24.13%
P/E VNindex (x)	13.69	0.22%	0.00%	-1.58%
P/B VNindex (x)	2.11	0.48%	0.00%	-1.40%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	LPB 4.87%	MSN -2.70%	HDB 7.36%	VPL -6.89%	SSB 10.43%	BSR -14.16%
2	BSR 3.19%	VHM -2.60%	FPT 3.98%	PLX -6.31%	VHM 5.74%	PLX -11.53%
3	HDB 1.84%	VRE -1.26%	MBB 2.59%	STB -5.47%	VJC 5.53%	MSN -10.33%
4	ACB 1.80%	VPL -0.72%	SSI 2.07%	GAS -5.02%	VIC 4.51%	VPL -10.14%
5	MBB 1.78%	MWG -0.64%	VPB 2.03%	MSN -4.85%	ACB 4.09%	GVR -9.63%

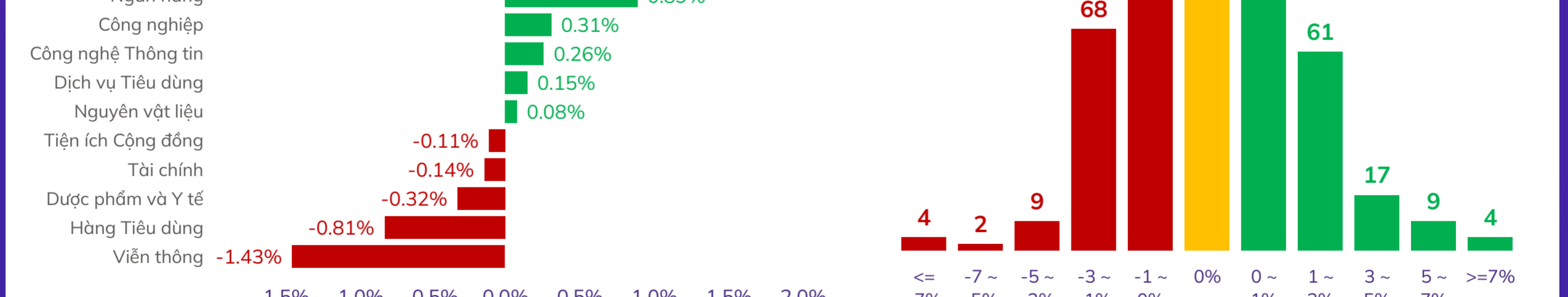
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	STG 6.95%	PNJ -6.96%	STG 39.59%	PNJ -19.62%	SVC 35.37%	PNJ -22.21%
2	CTS 6.84%	PTB -3.53%	CTS 24.72%	BVC -8.32%	CTS 30.25%	PDR -15.88%
3	SVC 5.71%	ACG -2.10%	VTC 14.91%	VSH -6.40%	HVN 19.50%	VSC -14.81%
4	AGR 5.26%	KLB -2.03%	AGR 11.11%	ANV -6.25%	BSI 14.99%	SZC -14.17%
5	PC1 5.11%	IJC -1.71%	HVN 10.38%	DGC -6.05%	ORS 11.03%	DXS -13.66%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	C32 7.00%	LAF -6.14%	FDC 21.55%	PTL -14.35%	C32 34.31%	TCO -25.52%
2	CCI 6.77%	DRH -4.84%	VDS 17.75%	DRH -11.94%	CLW 27.82%	VPG -25.46%
3	SFG 5.85%	NNC -3.14%	VPS 12.04%	ACC -11.02%	ASP 25.37%	PTL -21.01%
4	FTS 5.39%	IMP -2.56%	CSM 9.96%	HGD -10.10%	LAF 20.06%	HRC -18.96%
5	VID 5.38%	HTN -2.52%	TRC 9.60%	DPG -9.58%	VDS 19.93%	STK -18.93%

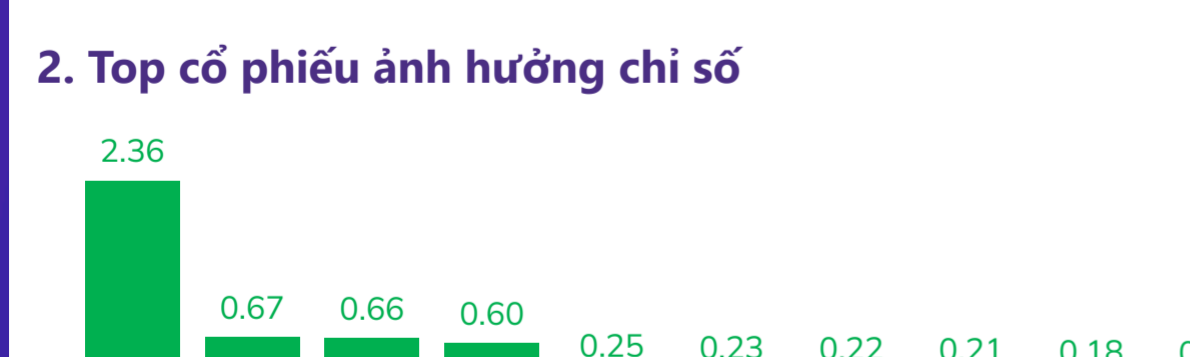
TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	07/07/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	25,465.25	-1.37%	3.40%	1.14%
Dow Jones	52,925.15	-0.25%	2.02%	4.64%
FTSE 100	10,665.88	0.13%	1.73%	1.53%
Nikkei 225	68,256.96	-2.12%	-1.74%	5.01%
S&P 500	7,503.85	-0.45%	2.04%	0.41%
Tỷ giá				
USD/VND	26,300.00	0.02%	0.00%	-0.17%
USD/JPY	162.08	0.44%	0.22%	1.75%
GBP/USD	1.34	0.00%	1.52%	0.00%
EUR/USD	1.14	0.00%	0.00%	-1.72%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	USD/Bbl	74.16	3.01%	-19.61%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.27	0.62%	5.48%
Than	USD/T	128.00	-0.31%	-2.85%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Gỗ	USD/1000 board feet	624.50	0.40%	6.66%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	1,164.00	-0.09%	-1.19%
Đồng	USD/Lbs	6.17	-0.16%	-2.22%
Quặng sắt	USD/T	98.02	-0.28%	-10.62%
Thép	CNY/T	3,053.00	-0.33%	-3.36%
Vàng	USD/toz	4,105.73	-1.42%	-7.86%
Bạc	USD/toz	59.95	-3.37%	-19.30%
Nông nghiệp				
Cao su	USD Cents / Kg	213.90	1.09%	-3.13%
Lúa mì	USD/Lbu	54,002	0.54%	-5.84%
Lợn hơi	USD/Lbs	69.60	0.27%	-2.25%
Đường	USD/Lbs	15.10	-0.79%	6.79%
Cà phê	USD/Lbs	317.40	-9.30%	17.62%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 07/07/2026



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài 5 phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MCH	104,478	263,500
HDB	54,002	1,175,118
VND	41,097	1,175,118
HVN	27,110	1,055,700
KDH	24,357	184,100

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VIC	20,718	118,800
FPT	17,957	245,500
VNM	17,884	324,500
STB	17,395	244,100
BSR	15,589	160,100

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
PNJ	-18,9	-373,5
HPG	-30,2	-1,175,118
SHB	-36,2	1,175,118
MSN	-103,2	1,055,700
VHM	-103,2	1,055,700

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
GMD	-3,200	-396,700
MSN	-11,114	-1,480,100
MWG	-23,3	-296,900
SSI	-11,7	-432,000
VPB	-12,2	-432,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Trải nghiệm ngay bằng giá ABS Web Trading

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Chứng khoán An Bình

Được vinh danh

Công ty cung cấp

Dịch vụ chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2026

BEST SECURITIES SERVICE

Do FinanceAsia bình chọn

Trải nghiệm ngay ABS Invest tại đây